ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 5482 /UBND-VX V/v xây dựng báo cáo sơ kết 5 năm Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011-2020 và tổng kết Kế hoạch hành động về Bình đẳng giới của tỉnh Bình Định giai đoạn 2011-2015	*Bình Định, ngày 13 tháng 11 năm 2015*

Kính gửi:
- Các Sở: Lao động-Thương binh và Xã hội, Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ, Y tế, Tư pháp, Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông;
- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Liên đoàn Lao động tỉnh;
- Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Công văn số 3699/LĐTBXH-BĐG ngày 15/9/2015 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn sơ kết 5 năm thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011-2020 và trên cơ sở đề nghị của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội (Cơ quan Thường trực Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ); Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

1. Sở Lao động- Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, tổng hợp, Báo cáo kết quả thực hiện 05 năm Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011-2020 và tổng kết Kế hoạch hành động về Bình đẳng giới của tỉnh Bình Định giai đoạn 2011-2015.

- Xây dựng Báo cáo chuyên đề: *Giảm khoảng cách giới trong lĩnh vực kinh tế, lao động, việc làm; tăng cường sự tiếp cận của phụ nữ nghèo ở nông thôn, phụ nữ người dân tộc thiểu số đối với các nguồn lực kinh tế, thị trường lao động (Mục tiêu 2).*

- Xây dựng báo cáo theo lĩnh vực quản lý của ngành về chuyên đề: *Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về bình đẳng giới (Mục tiêu 7).*

2. Sở Nội vụ

- Xây dựng báo cáo chuyên đề: *Tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo nhằm từng bước giảm dần khoảng cách giới trong lĩnh vực chính trị (Mục tiêu 1).*

Trang văn bản chỉ đạo,điều hành:vbdh.ubndbinhdinh.vn

- Xây dựng báo cáo theo lĩnh vực quản lý của ngành về chuyên đề: *Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ, từng bước bảo đảm sự tham gia bình đẳng giữa nam và nữ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (Mục tiêu 3).*

3. Sở Giáo dục và Đào tạo: Xây dựng báo cáo theo lĩnh vực quản lý của ngành về chuyên đề: *Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ, từng bước bảo đảm sự tham gia bình đẳng giữa nam và nữ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (Mục tiêu 3).*

4. Sở Khoa học và Công nghệ: Xây dựng báo cáo theo lĩnh vực quản lý của ngành về chuyên đề: *Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ, từng bước bảo đảm sự tham gia bình đẳng giữa nam và nữ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (Mục tiêu 3).*

5. Sở Y tế: Xây dựng báo cáo chuyên đề: *Bảo đảm bình đẳng giới trong tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe (Mục tiêu 4).*

6. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng báo cáo theo lĩnh vực quản lý của ngành về chuyên đề: *Bảo đảm bình đẳng giới trong lĩnh vực văn hóa, thông tin, thể thao (Mục tiêu 5).*

- Xây dựng báo cáo theo lĩnh vực quản lý của ngành về chuyên đề*: Bảo đảm bình đẳng giới trong đời sống gia đình, từng bước xóa bỏ bạo lực trên cơ sở giới (Mục tiêu 6).*

7. Sở Tư pháp: Xây dựng báo cáo theo lĩnh vực quản lý của ngành về chuyên đề*: Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về bình đẳng giới (Mục tiêu 7).*

8. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh: Xây dựng báo cáo tổng thể của ngành theo đề cương Báo cáo.

9. Liên đoàn Lao động tỉnh: Xây dựng báo cáo tổng thể của ngành theo đề cương Báo cáo.

10. Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh

- Xây dựng báo cáo theo lĩnh vực quản lý của ngành về chuyên đề*: Bảo đảm bình đẳng giới trong đời sống gia đình, từng bước xóa bỏ bạo lực trên cơ sở giới (Mục tiêu 6).*

- Xây dựng báo cáo theo lĩnh vực quản lý của ngành về chuyên đề*: Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về bình đẳng giới (Mục tiêu 7).*

11. UBND các huyện, thị xã, thành phố: Xây dựng báo cáo tổng thể của địa phương theo đề cương Báo cáo.

Các sở, ban ngành, đoàn thể, địa phương xây dựng báo cáo theo đề cương hướng dẫn và Phụ lục thống kê đính kèm, gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Cơ quan Thường trực Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ) trước ngày 25/11/2015, đồng thời gửi file mềm vào địa chỉ nguyetquynhon@gmail.com để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trang văn bản chỉ đạo,điều hành:vbdh.ubndbinhdinh.vn

Chi tiết xin liên hệ: Bà Nguyễn Ánh Nguyệt, Phó Chánh Văn phòng Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Thư ký Ban vì sự tiến bộ phụ nữ tỉnh; điện thoại: 0918.455.16.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan phối hợp tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- PCT Trần Thị Thu Hà;
- TV Ban VSTBPN tỉnh;
- PVPVX;
- Lưu: VT, K20.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Thị Thu Hà

Trang văn bản chỉ đạo,điều hành:vbdh.ubndbinhdinh.vn

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Sơ kết 5 năm Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011-2020 và tổng kết Kế hoạch hành động về Bình đẳng giới của tỉnh Bình Định giai đoạn 2011-2015

(Kèm theo Công văn số 6102/UBND-VX ngày 13 / 11 /2015 của UBND tỉnh)

A. PHẦN THỨ NHẤT:

Đánh giá tình hình thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011-2020 (Chiến lược) và tổng kết Kế hoạch hành động về Bình đẳng giới của tỉnh Bình Định giai đoạn 2011-2015 (Kế hoạch)

I. Bối cảnh thực hiện

Đánh giá chung về thực tiễn tình hình triển khai thực hiện Chiến lược, Kế hoạch.

II. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện Chiến lược, Kế hoạch

Báo cáo, liệt kê việc ban hành các văn bản của địa phương/ngành chỉ đạo, hướng dẫn để thực hiện Chiến lược, Kế hoạch.

III. Đánh giá kết quả đạt được, những mặt còn tồn tại, hạn chế trong thực hiện Chiến lược, Kế hoạch

1. Những kết quả đạt được

- Đánh giá khái quát những kết quả nổi bật về công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ (có so sánh với thời điểm trước khi Chiến lược, Kế hoạch hành động được ban hành).

- Đánh giá riêng đối với kết quả thực hiện 7 mục tiêu và 26 chỉ tiêu cụ thể đến năm 2015 của Kế hoạch liên quan đến ngành, địa phương mình. Liệt kê một số kết quả nổi bật của đơn vị trong việc thực hiện từng mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể của Kế hoạch, cụ thể:

1.1. Tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo nhằm từng bước giảm dần khoảng cách giới trong lĩnh vực chính trị (Mục tiêu 1):

- Chỉ tiêu 1:..

- Chỉ tiêu 2...

- Chỉ tiêu 3...

1.2. Giảm khoảng cách giới trong lĩnh vực kinh tế, lao động, việc làm; tăng cường sự tiếp cận của phụ nữ nghèo ở nông thôn, phụ nữ người dân tộc thiểu số đối với các nguồn lực kinh tế, thị trường lao động (Mục tiêu 2)

- Chỉ tiêu 1...

- Chỉ tiêu 2...

- Chỉ tiêu 3...

- Chỉ tiêu 4...

Trang văn bản chỉ đạo,điều hành:vbdh.ubndbinhdinh.vn

1.3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ, từng bước bảo đảm sự tham gia bình đẳng giữa nam và nữ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (Mục tiêu 3)

- Chỉ tiêu 1:..

- Chỉ tiêu 2...

- Chỉ tiêu 3...

1.4. Bảo đảm bình đẳng giới trong tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe (Mục tiêu 4).

- Chỉ tiêu 1...

- Chỉ tiêu 2...

- Chỉ tiêu 3...

- Chỉ tiêu 4...

- Chỉ tiêu 5...

- Chỉ tiêu 6...

1.5. Bảo đảm bình đẳng giới trong lĩnh vực văn hóa, thông tin, thể thao (Mục tiêu 5);

- Chỉ tiêu 1:..

- Chỉ tiêu 2...

1.6. Bảo đảm bình đẳng giới trong đời sống gia đình, từng bước xóa bỏ bạo lực trên cơ sở giới (Mục tiêu 6)

- Chỉ tiêu 1...

- Chỉ tiêu 2...

- Chỉ tiêu 3...

- Chỉ tiêu 4...

1.7. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về bình đẳng giới (Mục tiêu 7)

- Chỉ tiêu 1...

- Chỉ tiêu 2...

- Chỉ tiêu 3...

- Chỉ tiêu 4...

2. Đánh giá những hạn chế, khó khăn trong thực hiện Chiến lược, Kế hoạch.

Đánh giá và phân tích nguyên nhân của những kết quả đạt được, hạn chế, khó khăn, thách thức trong triển khai Chiến lược, Kế hoạch.

<u>Phần thứ hai:</u> Đề xuất giải pháp, kiến nghị triển khai Kế hoạch hành động về Bình đẳng giới tỉnh Bình Định giai đoạn 2016-2020

Đề xuất các chỉ tiêu giai đoạn 2016-2020. Nêu lý do đề xuất.

Trang văn bản chỉ đạo,điều hành:vbdh.ubndbinhdinh.vn

Phụ lục

TÊN CƠ QUAN .....

THỐNG KÊ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU THUỘC CÁC MỤC TIÊU CỦA CHIẾN LƯỢC QUỐC GIA VỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI GIAI ĐOẠN 2011-2020 VÀ KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG VỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI CỦA TỈNH BÌNH ĐỊNH GIAI ĐOẠN 2011-2015

(Kèm theo Công văn số 5482/UBND-VX ngày 13/11/2015 của UBND tỉnh)

Mục tiêu, chỉ tiêu	Kế hoạch đến 2015	Kết quả đạt được qua các năm						
		2011	2012	2013	2014	Dự tính 2015	Đề xuất giai đoạn 2016-2020	Đề xuất, kiến nghị để điều chỉnh chỉ tiêu, lý do điều chỉnh
A	1	2	3	4	5	6		7
Mục tiêu 1: Tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo nhằm từng bước giảm dần khoảng cách giới trong lĩnh vực chính trị.								
Chỉ tiêu 1: Tỷ lệ cán bộ nữ tham gia cấp uỷ đảng các cấp đạt từ 15% trở lên, trong đó có cán bộ nữ tham gia vào Ban Thường vụ; tỷ lệ nữ đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp đạt từ 30% trở lên.								
Chỉ tiêu 2: 50% đơn vị, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân các cấp huyện trở lên có cán bộ lãnh đạo chủ chốt là nữ.								
Chỉ tiêu 3: Các cơ quan, đơn vị thuộc tổ chức đảng, chính quyền, tổ chức chính trị xã hội có tỷ lệ nữ từ 30% trở lên có cán bộ lãnh đạo chủ chốt là nữ.								
Mục tiêu 2: Giảm khoảng cách giới trong lĩnh vực kinh tế, lao động, việc làm. Tăng cường sự tiếp cận của phụ nữ nghèo nông thôn và phụ nữ dân tộc thiểu số với các nguồn lực kinh tế và thị trường lao động.								
Chỉ tiêu 1: Đảm bảo cân bằng nam - nữ trong tổng số người được tạo việc làm mới hàng năm.								

Trang văn bản chỉ đạo,điều hành:vbdh.ubndbinhdinh.vn

Mục tiêu, chỉ tiêu	Kế hoạch đến 2015	Kết quả đạt được qua các năm						
		2011	2012	2013	2014	Dự tính 2015	Đề xuất giai đoạn 2016-2020	Đề xuất, kiến nghị để điều chỉnh chỉ tiêu, lý do điều chỉnh
A	1	2	3	4	5	6		7
Chỉ tiêu 2 : Tăng tỷ lệ phụ nữ làm chủ doanh nghiệp.								
Chỉ tiêu 3 : Đảm bảo ít nhất 80% lực lượng lao động nữ nông thôn dưới 45 tuổi được học nghề và chuyên môn kỹ thuật. Tăng tỷ lệ phụ nữ dân tộc thiểu số được hỗ trợ học nghề theo chính sách của nhà nước.								
Chỉ tiêu 4 : Tăng tỷ lệ phụ nữ nghèo nông thôn, phụ nữ dân tộc thiểu số thực sự là người quyết định thực hiện các kế hoạch vay vốn ưu đãi từ các chương trình, chính sách việc làm và giảm nghèo.								
Mục tiêu 3: Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ, từng bước bảo đảm sự tham gia bình đẳng giữa nam và nữ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.								
Chỉ tiêu 1: Phổ cập trung học phổ thông cho 100% nam giới và phụ nữ ở độ tuổi từ 15 đến 40 tuổi.								
Chỉ tiêu 2 : Giảm từ 70 đến 90% khoảng cách giới so với năm 2010 về tỷ lệ học vấn cấp trung học phổ thông ở các vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng đặc biệt								
Chỉ tiêu 3 : Tỷ lệ nữ thạc sỹ đạt 40%, tỷ lệ nữ tiến sỹ đạt 20% trong tổng số những người có các học vị này.								
Mục tiêu 4: Bảo đảm bình đẳng giới trong tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe.								
Chỉ tiêu 1 : Tỷ suất tử vong bà mẹ liên quan đến thai sản dưới 50/100.000 trẻ đẻ sống.								
Chỉ tiêu 2 : Tỷ lệ phụ nữ được khám thai trước khi sinh 3 lần trở lên đạt hơn 90%.								

Trang văn bản chỉ đạo,điều hành:vbdh.ubndbinhdinh.vn

Mục tiêu, chỉ tiêu	Kế hoạch đến 2015	Kết quả đạt được qua các năm						
		2011	2012	2013	2014	Dự tính 2015	Đề xuất giai đoạn 2016-2020	Đề xuất, kiến nghị để điều chỉnh chỉ tiêu, lý do điều chỉnh
A	1	2	3	4	5	6		7
Chỉ tiêu 3 : Tỷ lệ phụ nữ mang thai bị nhiễm HIV/AIDS thấp hơn 0,2%.								
Chỉ tiêu 4 : Giảm mạnh phá thai, đưa tỷ lệ phá thai xuống dưới 25/100 trẻ đẻ sống, tỷ lệ phá thai ở tuổi vị thành niên ít hơn 5% trong tổng số ca nạo thai.								
Chỉ tiêu 5 : Thay đổi cơ bản tâm lý thích sinh con trai của người dân. Mức độ chênh lệch giới tính khi sinh không vượt quá 110/100, đặc biệt là ở các vùng có chênh lệch cao.								
Chỉ tiêu 6: Bệnh viện đa khoa cấp tỉnh trở lên có bác sỹ chuyên khoa nam học.								
Mục tiêu 5: Bảo đảm bình đẳng giới trong lĩnh vực văn hóa, thông tin, thể thao.								
Chỉ tiêu 1 : Bảo đảm việc tiếp cận và hưởng thụ bình đẳng nhu cầu thưởng thức văn hóa, tiếp nhận thông tin giữa nam và nữ.								
Chỉ tiêu 2 : Giảm tối đa các sản phẩm truyền thông mang tính định kiến giới và đẩy mạnh tuyên truyền bình đẳng giới, tăng các sản phẩm truyền thông cổ vũ cho quan niệm bình đẳng giới.								
Mục tiêu 6: Bảo đảm bình đẳng giới trong đời sống gia đình, từng bước xóa bỏ bạo lực trên cơ sở giới.								
Chỉ tiêu 1 : Tăng tỷ lệ phụ nữ tham gia các quyết định quan trọng trong gia đình.								

Mục tiêu, chỉ tiêu	Kế hoạch đến 2015	Kết quả đạt được qua các năm						
		2011	2012	2013	2014	Dự tính 2015	Đề xuất giai đoạn 2016-2020	Đề xuất, kiến nghị để điều chỉnh chỉ tiêu, lý do điều chỉnh
A	1	2	3	4	5	6		7
Chỉ tiêu 2 : Giảm 50% tỷ lệ phụ nữ bị bạo lực gia đình đối với một số hành vi bạo lực gia đình cơ bản như đánh, mắng chửi và ép buộc quan hệ tình dục.								
Chỉ tiêu 3 : 50% số nạn nhân bạo lực gia đình được tư vấn về pháp lý, sức khỏe, được hỗ trợ và chăm sóc tại các cơ sở mở rộng; 85% số người gây bạo lực gia đình được tư vấn tại các cơ sở tư vấn về phòng chống bạo lực gia đình								
Chỉ tiêu 4: Giảm tối đa tội phạm buôn bán phụ nữ và trẻ em trên phạm vi toàn tỉnh; ít nhất 80% phụ nữ và trẻ em gái bị buôn bán đã phát hiện được dạy nghề.								
Mục tiêu 7: Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về bình đẳng giới.								
Chỉ tiêu 1: Các văn bản quy phạm pháp luật ban hành mới, triển khai thực hiện đúng quy trình lồng ghép vấn đề bình đẳng giới, trong đó có việc phân tích tác động của các văn bản này đối với phụ nữ và nam giới.								
Chỉ tiêu 2 : Bộ chỉ số giám sát, đánh giá thực hiện Luật Bình đẳng giới được áp dụng.								
Chỉ tiêu 3 : 100% cán bộ làm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ ở các cấp, ngành được đào tạo về nghiệp vụ.								

Mục tiêu, chỉ tiêu	Kế hoạch đến 2015	Kết quả đạt được qua các năm						
		2011	2012	2013	2014	Dự tính 2015	Đề xuất giai đoạn 2016-2020	Đề xuất, kiến nghị để điều chỉnh chỉ tiêu, lý do điều chỉnh
A	1	2	3	4	5	6		7
Chỉ tiêu 4: 100% cán bộ làm chính sách ở các sở, ngành, địa phương được tập huấn kiến thức giới, kỹ năng phân tích giới và lồng ghép giới.								